THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Số: . $73 / \mathrm{Q}$ - -TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHİA VIẸT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2014

## QUYÉT ĐINH

Ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 67/2013/QH13 của Quốc hội về việc tăng cường công tác triển khai thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Nghị quyết số $67 / 2013 / \mathrm{QH} 13$ của Quốc hội về việc tăng cường công tác triển khai thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

## QUYÉT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Nghị quyết số $67 / 2013 /$ QH13 của Quốc hội về việc tăng cường công tác triển khai thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ưy ban Thường vụ Quốc hội và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

## Nơi nhận:

- Ưy ban Thường vụ Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP ;
- HĐND, UBND các tinh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Cổng TTĐT,

THỦ TƯỚNG


Nguyễn Tấn Dũng các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;

- Lưu: VT, PL (3b). 280

THỦ TƯÓNG CHÍNH PHỦ
CỞNG HÒA XÃ HỘ CHỦ NGHĨA VIẸTT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOACH<br>Triển khai Nghị quyết số 67/2013/QH13 của Quốc hội về việc tăng cường công tác triển khai thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành (Ban hành kèm theo Quyết định số $73 / Q \pm-T T g$ ngày 13 tháng 01 năm 2014 của Thủ tương Chính phư)

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CÀ̀U

1. Mục đích

Triển khai nghiêm túc, kịp thời, có chất lượng và hiệu quả Nghị quyết số $67 / 2013 / \mathrm{QH} 13$ của Quốc hội về việc tăng cường công tác triển khai thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 67/2013/QH13) nhằm tạo sự chuyển biến rõ rệt trong công tác này năm 2014 và các năm tiếp theo.
2. Yêu cầu
a) Bám sát nội dung Nghị quyết số $67 / 2013 /$ QH13;
b) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thi hành và xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết;
c) Các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và thực hiện đầy đủ nội dung, đưng tiến độ đã nêu trong Kế hoạch, kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

## II. NỘI DUNG

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết số $67 / 2013 / \mathrm{QH} 13$ của Quốc hội và các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ưy ban Thường vụ Quốc hội.
a) Quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết số $67 / 2013 / \mathrm{QH} 13$ tại Hội nghị triển khai công tác pháp chế năm 2014.

Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ.
Thời gian thực hiện: Tháng 01 năm 2014.
b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội với nội dung và hình thức phù hợp, phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp.

Cơ quan thực hiện: Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
2. Tổ chức rà soát tất cả các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã có hiệu lực để xây dựng, ban hành đầy đủ, kịp thời văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành (bao gồm cả Thông tư, Thông tư liên tịch).
a) Tổ chức rà soát tất cả các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có hiệu lực, đề xuất nội dung, tiến độ xầy dựng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các nội dung được giao trong luật, pháp lệnh, nghị quyết, gửi Văn phòng Chính phủ tổng hợp.

- Cơ quan thực hiện: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ.
- Thời gian thực hiện: Trước ngày 15 tháng 01 năm 2014.
b) Lập danh mục, đề xuất nội dung, dự kiến phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các nội dung được giao trong luật, pháp lệnh, nghị quyết, đảm bảo nguyên tắc văn bản quy định chi tiết có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của luật, pháp lệnh, nghị quyết hoặc cùng thời điểm có hiệu lực của nội dung có liên quan trong luật, pháp lệnh, nghị quyết, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.
- Cơ quan thực hiện: Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp Bộ Tư pháp và các Bộ, cơ quan ngang Bộ.
- Thời gian thực hiện: Trước ngày 20 tháng 01 năm 2014.
c) Xây dựng, ban hành hoặc trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản quy phạm phấp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các nội dung được giao trong luật, pháp lệnh, nghị quyết.
- Cơ quan thực hiện: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ.
- Thời gian thực hiện: theo tiến độ được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các Nghị quyết của Quốc hội về trình tự, thủ tục, thời hạn ban hành văn bản quy phạm pháp luật.
a) Xây dựng các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đảm bảo tiến độ, chất lượng; hạn chế thấp nhất việc phải ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, theo đó, chỉ giao quy định chi tiết đối với nội dung quy định về trình tự, quy chuẩn kỹ thuật hoặc vấn đề chưa có tính ốn định cao, nhưng phải trình kèm theo dự thảo văn bả̉n quy định chi tiết.

- Cơ quan thực hiện: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ được phân công chủ trì soạn thảo các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết.
- Thời gian thực hiện: Theo tiến độ thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh.
b) Tăng cường chất lượng công tác góp ý, thẩm định, thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật; gắn kết chặt chẽ với công tác kiểm soát thủ tục hành chính, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất, tính khả thi của dự thảo văn bản.
- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Bảo đảm nguồn lực cho công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật
a) Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế ở Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đúng quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 4 tháng 7 năm 2011 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

Cơ quan thực hiện: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân nhân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thời gian thực hiện: Năm 2014.
b) Khẩn trương chỉnh lý, hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số $13 / 2008 / \mathrm{ND}-\mathrm{CP}$ ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó quy địinh Phòng Pháp chế trong cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủ̉y ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, bảo đảm thống nhất với Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

Cơ quan thực hiện: Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp Văn phòng Chính phủ.
Thời gian thực hiện: Trong tháng 01 năm 2014.
c) Xây dựng chương trình đào tạo khung các lớp đào tạo văn bằng 2 chuyên ngành luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế ở các Bộ, cơo quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ.

Thời gian thực hiện: Quý II/2014.
d) Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế, xây dựng pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp các Bộ, cơ quan ngang Bộ.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
đ) Bố trí kịp thời, đầy đủ kinh phí cho công tác nghiên cứu, soạn thảo, góp ý, thẩm định, thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật và công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Cơ quan thực hiện: Bộ Tài chính, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ưy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
e) Sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 192/2010/TTLT-BTC-BTP-VPCP ngày 02 tháng 12 năm 2010 hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.
- Cơ quan thực hiện: Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Trước ngày 15 tháng 02 năm 2014.

5. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.
a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, tập trung vào các Bộ, cơ quan ngang Bộ có nhiều văn bản nợ đọng hoặc phải xây dựng, ban hành nhiều văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp Văn phòng Chính phủ.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
b) Công khai tình hình soạn thảo, trình, ban hành và tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp Iệnh, nghị quyết của các Bộ, cơ quan ngang Bộ trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ.

Cơ quan thực hiện: Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp Bộ Tư pháp.
Thời gian thực hiện: Hàng tháng.
6. Xây dựng Báo cáo của Chính phủ trình Quốc hội khóa XIII tại Kỳ họp thứ 7 về tình hình triển khai thi hành các luật, pháp lệnh, nghị quyết và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.
a) Xây dựng Báo cáo về tình hình triển khai thi hành các luật, pháp lệnh, nghị quyết và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, trong đó cần kiểm điểm làî̀̀ rõ trách nhiệm của cơ quan, tồ chức, nhất là trách nhiệm của người đưng đầu để xảy ra tình trạng chậm triển khai thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyê̂t và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, gừi Bộ Tư pháp tổng hợp.

- Cơquan thực hiện: Các Bộ, cơ quan ngang Bộ.
- Thời gian thực hiện: Trước ngày 15 tháng 02 năm 2014.
b) Tổng hợp Báo cáo của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và xây dựng Báo cáo của Chính phủ trình Quốc hội khóa XIII tại Kỳ họp thứ 7 về tình hình triển khai thi hành các luật, pháp lệnh, nghị quyết và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.
- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp Văn phòng Chính phủ.
- Thời gian thực hiện: Trước ngày 15 tháng 3 năm 2014.


## III. TỎ CHỨC THỰC HIẸ́N

1. Bộ truởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các luật, pháp lệnh, nghị quyết trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành, địa phương mình; coi công tác triển khai thỉ hành luật, pháp lệnh, nghị quyết và xây dựng, ban hành các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Bộ, ngành, địa phương; trực tiếp chỉ đạo, bố trí đủ nguồn nhân lực, kinh phí cho công tác triển khai thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết và xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, bảo đảm chất lượng và đúng thời hạn.
2. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.
3. Bộ Tài chính, cơ quan tài chính địa phương có trách nhiệm tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách, bảo đảm đầy đủ, kịp thời nguồn kinh phí để triển khai Kế hoạch trên cơ sở dự toán kinh phí của các Bộ, ngành, địa phương.
4. Nguồn kinh phí bảo đảm:

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật./.


Nguyễn Tấn Dũng

